

Bản án số: 59/2023/HNGĐ-ST

Ngày 30-6-2023

*V/v “Tranh chấp về ly hôn,
nuôi con khi ly hôn, giữa
bà H và ông L”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC,
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trần Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Ngô Thị Quốc Thanh

2- Ông Nguyễn Ngọc Khanh

- Thư ký Tòa án: Bà Phùng Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ T- Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 86/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 50/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1984, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông Hồ Hữu L, sinh năm 1980, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15-3-2023, bản khai ngày 20-4-2023, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 04-5-2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Trần Thị Thanh H trình bày: Bà và ông Hồ Hữu L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào năm 2008, hôn nhân tự nguyện. Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do ông L không có trách nhiệm với vợ con nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Từ giữa năm 2022 đến nay vợ chồng sống ly thân, không gặp nhau để bàn chuyện hàn gắn. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin ly hôn ông L.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung Hồ Như Q, sinh ngày 24/01/2010 và Hồ Quỳnh T1, sinh ngày 12/02/2016 đang sống cùng với bà. Nếu ly hôn, bà xin nuôi 02 con không yêu cầu ông L cấp dưỡng.

Về chia tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 24-4-2023, bị đơn ông Hồ Hữu L trình bày: Ông và bà Trần Thị Thanh H đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại UBND xã B, huyện X, vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm thường xuyên cãi vã nhau. Hiện nay, vợ chồng sống ly thân, bà H đã ra ở riêng. Nay bà H xin ly hôn, tôi đồng ý, nhưng do có đạo nên không thể ký đơn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung Hồ Như Q, sinh ngày 24/01/2010 và Hồ Quỳnh T1, sinh ngày 12/02/2016 đang sống cùng với bà H. Nếu ly hôn, ông đồng ý giao 02 con cho bà H nuôi, bà H không yêu cầu cấp dưỡng thì ông không cấp dưỡng.

Về chia tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận giải quyết.

Kết quả xác minh ngày 05/5/2023 tại ấp P, xã H, huyện X xác định: Ông bà có đăng ký thường trú tại địa phương, ông bà có mâu thuẫn hay không địa phương không rõ, hiện nay vợ chồng không còn sống chung, 02 con đang ở cùng bà H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về hôn nhân chấp nhận cho bà H ly hôn ông L; về nuôi con chung, giao 02 con cho bà H nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; về chia tài sản chung, ông bà tự thỏa thuận nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận định:

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Bà Trần Thị Thanh H là nguyên đơn tranh chấp với ông Hồ Hữu L là bị đơn về ly hôn, nuôi con khi ly hôn; ông L có nơi cư trú tại xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về xét xử vắng mặt:* Bà H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 04/5/2023; ông L có đơn đề nghị hòa giải, xét xử vắng mặt ngày 24/4/2023 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông bà theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về nội dung vụ án:* Bà H và ông L chung sống như vợ chồng và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 22/12/2008, (Giấy đăng ký số 153) nên hôn nhân này là hợp pháp. Vợ chồng chung sống đến giữa năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên cãi vã nhau. Từ giữa năm 2022, vợ chồng sống ly thân. Nay thấy tình cảm không còn nên bà H xin ly hôn ông L. Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/4/2023, ông L đồng ý ly hôn bà H nhưng do có đạo nên không thể ký đơn ly hôn. Cho thấy, mâu thuẫn của ông bà là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà H ly hôn ông L theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung:* Ông bà có 02 con chung Hồ Như Q, sinh ngày 24/01/2010 và Hồ Quỳnh T1, sinh ngày 12/02/2016 đang sống cùng với bà H, nếu ly hôn, bà H yêu cầu nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/4/2023, ông L đồng ý giao 02 con cho bà H nuôi dưỡng, bà H không yêu cầu cấp dưỡng thì ông L không cấp dưỡng. Nguyên vọng của 02 con muốn ở cùng mẹ nếu cha mẹ ly hôn. Xét thấy, yêu cầu của bà H phù hợp với nguyên vọng của các con nên chấp nhận yêu cầu của bà H được nuôi 02 con chung. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[6] *Về chia tài sản chung:* Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về hôn nhân, về nuôi con chung, về chia tài sản chung là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] *Về án phí:* Bà H phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. *Về hôn nhân*: Cho bà Trần Thị Thanh H ly hôn ông Hồ Hữu L.

2. *Về nuôi con chung*: Bà H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hồ Như Q, sinh ngày 24/01/2010 và Hồ Quỳnh T1, sinh ngày 12/02/2016; bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; ông L có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản chung*: Ông bà tự thỏa thuận nên không xem xét.

4. *Về án phí*: Bà Trần Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng số 0011742 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc; bà H đã nộp đủ; ông L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THA huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã Bung Giềng, H. Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vung Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trần Hiên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA